BẢNG KHÓI LƯỢNG PHẦN ĐƯỜNG DÂY

(Đính kèm biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa và sử dụng ngày..... tháng.....năm 2020)

Công trình: Đường dây trung, hạ thế và TBA Xuân Hiệp 15, ấp Tam Hiệp, xã Xuân Hiệp

Địa điểm: Xã Xuân Hiệp - Huyện Xuân Lộc - TỉnhĐồngNai

STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ		GHI CHÚ			
		PON vi	DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIÅM	Gni Cnu
I	Phần móng và tiếp địa						
	Móng M12	Móng	15	15			
	Đào hố móng đất cấp 3 sâu >1m	m3	5.295	5.295			
AB.13112	Đắp đất hố móng cột, độ chặt k=0,9	m3	2.7	2.7			
	Móng bê tông trụ đôi 12m	Móng	5	5			
0	Ximăng	kg	1760	1760			
0	Cát vàng	m3	3.545	3.545			
0	Đá 1x2	m3	6.38	6.38			
0	Đinh	kg	0	0			
AB.11443	Đào đât móng cột, trụ, hô kiêm tra rộng >1m, sâu >1m, đât cấp 3 bằng thủ công	m3	9.17	9.17			
AB.13112	Đắp đất hố móng cột , độ chặt k=0,9	m3	0.785	0.785			
0	Boulon 16x550VRS+ 4 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	5	5			
0	Boulon 16x600VRS+ 4 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	5	5			
0	Boulon 16x750VRS+ 4 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	5	5			

O/D/D	HẠNG MỤC	DOMAN		CIII CIII			
STT		ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIẨM	GHI CHÚ
AF.11210	Đổ bê tông mác M150 đá 1x2	m3	7.16	7.16			
	Tiếp địa lặp lại trụ 12m	Bộ	3	3			
	Cáp đồng trần M25mm2 (11m)	kg	7.38	7.38			
	Cọc tiếp đất Þ 16- 2,4m + kẹp cọc	bộ	3	3			
0	Kẹp ép WR 279	cái	6	6			
	ốc xiết cáp	cái	6	6			
D2.7001	Kéo dây tiếp địa	kg	7.38	7.38			
D2.8103	Đóng cọc tiếp địa đất cấp 3	cọc	3	3			
AB.11413	Đào rãnh tiếp địa đất cấp 3, sâu <1m	m3	0.24	0.24			
AB.13121	Đắp đất rãnh tiếp địa cấp 3, độ chặt k=0,85	m3	0.24	0.24			
II	Phần trụ						
	Trụ bê tông ly tâm 12m	Trụ	25	25			
	Trụ BTLT 12m F540 dự ứng lực (k=2)	trụ	25	25			
D2.5232	Dựng trụ BTLT <=12m thủ công + cơ giới	trụ	25	25			
III	Phần xà, néo						
	Bộ xà Compoxit 2,4m đỡ FCO, LA	Bộ	1	1			
	Xà compoxit 110x80x5-2400mm (bắt FCO, LA)	thanh	1	1			
	Thanh chống đà Compoxit dẹp 10x40x920 cho đà 2,4m	thanh	2	2			

C/D/D	HANGMUG	DONAN		CILI CILÚ			
STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIÅM	GHI CHÚ
	Boulon 16x350+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	2	2			
	Boulon 16x250+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	2	2			
	Boulon 12x150+ 2 long đền vuông D14-50x50x3/Zn	bộ	2	2			
D2.6011	Lắp xà compoxit 2,4m (<=15kg, NC = 0,8 Đà sắt)	bộ	1	1			
	Bộ xà kép L75x75x8 dài 2.2m: X-22K - C810	Bộ	4	4			
	Đà Sắt góc L75 x75 x8 dài 2,2m (4 ốp)	thanh	8	8			
	Thanh chống đà sắt góc L50x50x5 dài 0,81m	thanh	16	16			
	Boulon 16x250+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	4	4			
	Boulon 16x300+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	4	4			
	Boulon 16x300VRS+ 4 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	8	8			
	Boulon 16x50+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	16	16			
D2.6032b	Lắp xà néo 58,63kg (X22K)	bộ	4	4			
	Bộ xà kép L75x75x8 dài 2.2m: X-22KK - C810 (trụ ghép)	Bộ	4	4			
	Đà Sắt góc L75 x75 x8 dài 2,2m (4 ốp)	thanh	8	8			
	Thanh chống đà sắt góc L50x50x5 dài 0,81m	thanh	16	16			
	Boulon 16x500+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	4	4			
	Boulon 16x550+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	4	4			
	Boulon 16x550VRS+ 4 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	8	8			

C/D/D	HẠNG MỤC	DOMAN		CIII CIIÍ			
STT		ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIẨM	GHI CHÚ
	Boulon 16x50+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	16	16			
D2.6032b	Lắp xà néo 58,63kg (X22K)	bộ	4	4			
	Bộ xà lệch đơn L75x75x8 dài 2,1m: X-21ĐL	Bộ	17	17			
	Đà Sắt góc L75 x75 x8 dài 2,1m (3 ốp)	thanh	17	17			
	Thanh chống đà sắt góc L50x50x5 dài 1,99m	thanh	17	17			
	Boulon 16x250+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	0	0			
	Boulon 16x50+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	2	2			
D2.6021d	Lắp xà đỡ thẳng 29,42kg (X21Đ)	bộ	2	2			
	Bộ xà lệch kép L75x75x8 dài 2,1m: X-21KL	Bộ	3	3			
	Đà Sắt góc L75 x75 x8 dài 2,1m (3 ốp)	thanh	6	6			
	Thanh chống đà sắt góc L50x50x5 dài 1,99m	thanh	6	6			
	Boulon 16x300VRS+ 4 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	6	6			
	Boulon 16x300+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	3	3			
	Boulon 16x250+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	3	3			
	Boulon 16x50+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	6	6			
D2.6031d	Lắp xà góc 58,889kg (X2,1K)	bộ	3	3			
	Đào hố móng đất cấp 3 sâu >1m	m3	1.2	1.2			
AB.13112	Đắp đất hố móng cột , độ chặt k=0,9	m3	1.2	1.2			

C/D/D	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ -					
STT			DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIÅM	GHI CHÚ
IV	Phần dây, sứ và phụ kiện						
a	Phân trung thế cải tạo	Tbộ					
807 m	Cáp nhôm lõi thép bọc 24KV ACX50 mm2	mét	2469	2469			
	Bộ khóa néo dây trung hòa vào trụ: Nth-T	bộ	6	6			
	Khóa néo dây cỡ dây 50	cái	6	6			
	Móc treo chữ U	cái	6	6			
	Boulon mắt 16x300+ 1 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	6	6			
	Bộ cách điện đứng+ty sứ : SĐU	bộ	29	29			
	Sứ đứng 24KV	cái	29	29			
	Chân sứ đứng D20 bọc chì	cái	29	29			
	Chuỗi sứ treo Polymer 25kV lắp vào xà : CĐT ply-X	chuỗi	10	10			
	Sứ treo polymer	cái	10	10			
	Móc treo chữ U	cái	10	10			
	Giáp níu dừng dây bọc 50mm2 + yếm móng U + Mắt nối yếm	cái	10	10			
	Kẹp ép WR 279	cái	16	16			
	Dây phi kim buộc cổ sứ (trụ thẳng)	sợi	17	17			
	Dây phi kim buộc cổ sứ (trụ góc)	sợi	12	12			
	Dây nhôm A70 buột sứ	kg	1.1	1.1			

STT	HANG MUG	DOMAN		CIII CIII			
	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIÅM	GHI CHÚ
D3.6211	Kéo dây nhôm lõi thép bọc ACX 50mm2	km	0.807	0.807			
D3.2401	Lắp chuỗi sứ néo Polymer	chuỗi	10	10			
D3.1115	Lắp sứ đứng 24KV + ty	bộ	29	29			
b	Phân trung thế 3 pha XD mới 1 mạch	Tbộ	1	1			
2,175 m	Cáp nhôm lõi thép bọc 24KV ACX50 mm2	mét	2,218.5	2218.5			
m	Cáp 24KV C/XLPE/PVC 25mm2	mét	6	6			
725.0 m	Cáp nhôm lõi thép AC-50/8	kg	144.2	144.2			
	Bộ Uclevis đỡ dây trung hòa: Đth-U	bộ	15.0	15			
	Uclevis + sứ ống chỉ	bộ	15.0	15			
	Boulon 16x300+ 2 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	15.0	15			
	Bộ khóa néo dây trung hòa vào trụ: Nth-T	bộ	7.0	7			
	Khóa néo dây cỡ dây 50	cái	7.0	7			
	Boulon mắt 16x300+ 1 long đền vuông D18-50x50x3/Zn	bộ	7.0	7			
	Bộ cách điện đứng+ty sứ : SĐU	bộ	62	62			
	Sứ đứng 24KV	cái	62	62			
	Chân sứ đứng D20 bọc chì	cái	62	62			
	Chuỗi sứ treo Polymer 25kV lắp vào xà : CĐT ply-X	chuỗi	21	21			
	Sứ treo polymer	cái	21	21			

STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ		GHI CHÚ			
511		DOM Aİ	DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIÅM	GHI CHU
	Móc treo chữ U	cái	42	42			
	Giáp níu dừng dây bọc 50mm2 + yếm móng U + Mắt nối yếm	cái	21	21			
	Kẹp ép WR 279	cái	18	18			
	Đầu cosse ép Cu-Al 50mm2+ chụp đầu coss	cái	3	3			
0	Oáng co nhiệt cách điện 24kV D60	m	6	6			
0	Băng keo cách điện trung thế	cuộn	3	3			
D4.5001	Đầu cosse ép Cu 25mm2+ chụp đầu coss	cái	6	6			
0	Kẹp quai đấu nóng 2/0	cái	3	3			
T4.3007	Kep hotline 2/0	cái	3	3			
	Chụp kẹp Uquai	bộ	3	3			
	Bass LI bắt FCO	Bộ	3	3			
	Dây buộc đầu sứ TTF (50-70mm2)	cái	56	56			
	Dây buộc cổ sứ SSF (50-70mm2)	cái	6	6			
D3.6211	Kéo dây nhôm lõi thép cỡ dây 50mm2 (<10m)	km	0.725	0.73			
D3.6211	Kéo dây nhôm bọc lõi thép cỡ dây 50mm2	km	2.175	2.18			
D3.1115	Lắp sứ đứng 24KV + ty	bộ	62	62			
D3.2401	Lắp chuỗi sứ néo Polymer	chuỗi	21	21			
D3.1211	Lắp đặt sứ hạ thế, loại 1 sứ	bộ	15	15			

STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ		GHI CHÚ			
			DỰ TOÁN	THI CÔNG	PS TĂNG	PS GIÅM	GHICHU
VI	Phần thiết bị đường dây 3 pha cải tạo						
VII	Phần thiết bị đường dây 3 pha XDM 1 mạch						
T2.3505	FCO 24kV - 100A	cái	3.0	3			
0	Dây chảy 8K	Sợi	3.0	3			

GIÁM SÁT THI CÔNG GIÁM SÁT B

••••••

PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG HUYỆN XUÂN LỘC CÔNG TY TNHH TM VIỆT TAM LONG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH LỘC LAN ANH GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Ái Liên Bùi Duy Lộc